TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 99/QĐ-TA	*Thủ Dầu Một, ngày 18 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Trần Thanh B

2. Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Văn Quyết

Ngày 18 tháng 12 năm 2024, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 90/QĐ-TA ngày 11 tháng 12 năm 2024, đối với:

Họ và tên: **Trần Minh Đ**. Giới tính: Nam

Sinh ngày: 01/01/1990

CCCD số: 0094090018797. Ngày cấp: 10/10/2022. Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội - Bộ C.

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ văn hoá: 04/12

Nguyên quán: Sóc Trăng

Nơi đăng ký thường trú: ấp M, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Phụ hồ.

Tiền án, tiền sự: Không

Con ông: Trần Văn N và bà: Huỳnh Thị K.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Đỗ Duy V - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T.

2. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một: Bà Lưu Kim

Hằng - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Trần Minh Đ do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T chuyển đến như sau:

Trần Minh Đ bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 10/2022. Ngày 08/10/2024, Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương phát hiện Trần Minh Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn phường P nên lập biên bản vi phạm hành chính và đề nghị Trung tâm Y tế thành phố T xác định tình trạng nghiện ma túy của Trần Minh Đ. Kết quả: Trần Minh Đ có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine. Do Trần Minh Đ không có nơi cư trú ổn định trên địa bàn phường P nên ngày 08/10/2024, Công an phường P có văn bản đề nghị Chủ tịch UBND phường P xem xét, ra quyết định giao Trần Minh Đ cho cơ sở xã hội quản lý để làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc. Cùng ngày, Chủ tịch UBND phường P ra Quyết định số 578/QĐ-UBND giao Trần Minh Đ cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Ngày 08/11/2024, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T có văn bản Đề nghị số 116/ĐN-CNBB về việc đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh Đ.

Tại phiên họp,

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T phát biểu ý kiến: Người bị đề nghị Trần Minh Đ đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, đã được cơ quan có thẩm quyền xác định nghiện ma tuý. Do người bị đề nghị Trần Minh Đ không thực hiện việc đăng ký cai nghiện tự nguyện và không có nơi cư trú ổn định nên đề nghị Tòa án đưa người bị đề nghị Trần Minh Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian từ 15 đến 18 tháng.

Người bị đề nghị Trần Minh Đ phát biểu ý kiến: Thống nhất lời đề nghị của cơ quan đề nghị, không có ý kiến tranh luận, mong Tòa án xem xét giảm nhẹ thời hạn chấp hành việc cai nghiện.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một phát biểu ý kiến: Ông Trần Minh Đ là người nghiện ma túy, đã thành niên, không có nơi cư trú ổn định, không tự nguyện đăng ký cai nghiện tại gia đình, cộng đồng. Do đó, Chủ tịch UBND phường P lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ theo quy định tại các điều 95, 96 và 103 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các điều 41, 42 của Nghị định số 116/2021/NĐ- CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Hồ sơ đã được Trưởng Phòng Lao động - Thương binh & Xã hội thành phố T kiểm tra và xác định đảm

bảo tính pháp lý theo quy định tại Điều 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ- CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Về tình tiết tăng nặng không có; tình tiết giám nhẹ, người bị đề nghị thành khẩn khai báo, thành thật hối lỗi được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Do đó, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh Đ trong thời hạn từ 15 - 18 tháng.

XÉT THẤY:

Ngày 08/10/2024, người bị đề nghị Trần Minh Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường P lập biên bản vi phạm hành chính. Việc lập biên bản vi phạm hành chính của cơ quan công an đúng quy định tại Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Điều 6 Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Theo Phiếu trả lời kết quả ngày 08/10/2024 của Trung tâm Y tế thành phố T, thể hiện: Người bị đề nghị Trần Minh Đ có nghiện ma túy, loại ma túy Methamphetamine. Theo hồ sơ, người bị đề nghị Trần Minh Đ là đối tượng nghiện ma tuý, không có nơi cư trú ổn định, không tự nguyện đăng ký cai nghiện tại gia đình, cộng đồng. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường P quyết định lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Trần Minh Đ là phù hợp quy định tại các điều 95, 96 và 103 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 32 Luật Phòng chống ma tuý năm 2021 và các điều 33, 40, 41 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Về thời hiệu: Người bị đề nghị Trần Minh Đ bị lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày 08/10/2024, tính đến ngày Toà án mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 11/12/2024) là còn thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Trần Minh Đ, cơ quan đề nghị đã thực hiện đúng quy định tại Chương V Nghị định số 116/2013/NĐ- CP, ngày 21/12/2021 nên Tòa chấp nhận.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của người bị đề nghị không những xâm phạm việc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Người bị đề nghị nhận thức được ma túy là độc chất nguy hiểm, gây tác hại lớn cho xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng tinh thần, sức khỏe con người, là mầm móng lây lan các căn bệnh truyền nhiễm; đồng thời, là nguyên nhân phát sinh các vi phạm pháp luật khác. Chỉ vì ham muốn của bản thân mà người bị đề nghị bất chấp hậu quả đối với bản thân mình và xã hội. Xét thấy, thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối

với người bị đề nghị Trần Minh Đ vẫn còn, do đó cần đưa người bị đề nghị Trần Minh Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để chữa trị, lao động, học tập, học nghề giúp người bị đề nghị trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hành chính: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính: Người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung 2020), Tòa sẽ xem xét khi áp dụng mức thời gian đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị.

Từ những phân tích trên, xét thấy ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, đại diện Viện Kiểm sát về việc đưa người bị đề nghị vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Tòa chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Trần Minh Đ.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị đề nghị Trần Minh Đ bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 08/10/2024).

3. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định (18/12/2024), người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện Kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T và Công an thành phố T có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- Công an TP.Thủ Dầu Một;
- Trưởng phòng LĐ-TB&XH TP.TDM;
- UBND phường Phú Thọ;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Bình